TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2026/HS-ST
Ngày 06 tháng 02 năm 2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thắng.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Thân.
Bà Phạm Thị Minh.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng - Thư ký viên, Tòa án nhân dân khu vực 6 - Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2026/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 06/2026/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2026 đối với:

Bị cáo **Đinh Văn B**; sinh ngày 07 tháng 9 năm 1981 tại Ninh Bình; CCCD số 037081017094; nơi ĐKHKTT và cư trú: Tổ dân phố P, phường Đ, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn L và bà Lê Thị N; vợ: Phạm Thị D và có 03 con; tiền sự; tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/12/2025 đến ngày 10/12/2025; bị cáo đang áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

Bị hại: Trần Văn X, sinh năm 1948 (chết ngày 02/12/2025).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Trần Văn T, sinh năm 1987. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố E B, phường Q, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17^{h}45' ngày 02/12/2025, Đinh Văn B có giấy phép lái xe ôtô hạng CE (hạn sử dụng đến ngày 08/5/2030), lái xe thuê cho Công ty TNHH L1 có địa chỉ tại đường V, phường T, tỉnh Ninh Bình được Công ty điều động điều khiển xe ôtô đầu kéo BKS 35C-064.06 kéo theo sơmi rơmoóc BKS 35R-013.13 chở xi măng đi đến cảng K (o□ phường Đ, tỉnh Ninh Bình) để tập kết hàng; Đinh Văn B

điều khiển xe ôtô di chuyển trên đường L hướng đường L đi Quốc lộ A thuộc địa phận tổ dân phố E B, phường Q, tỉnh Thanh Hóa; khi đi đến ngã tư nơi giao nhau giữa đường L với đường T, do sử dụng điện thoại trong lúc điều khiển xe ôtô, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ ở nơi có biển cảnh báo nguy hiểm (Biển W207b), dẫn đến phần đầu xe ôtô BKS 35C-064.06 va chạm vào xe đạp do ông Trần Văn X (sinh năm 1948, tổ dân phố E B, phường Q, tỉnh Thanh Hóa) điều khiển phía trước cùng chiều đang chuyển hướng về phải để sang đường; hậu quả ông Trần Văn X bị tử vong tại chỗ.

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là trên đường L, đoạn giao nhau với đường T, thuộc địa phận tổ dân phố E B, phường Q, tỉnh Thanh Hóa. Phía Đ là lòng đường Lý Nhân T1 hướng đi đường L, phía Tây là lòng đường Lý Nhân T1 hướng đi Quốc lộ A, phía Bắc là lòng đường Thiên Lý hướng đi đền mẫu B, phía Nam là lòng đường Thiên Lý hướng đi Quốc lộ A. Đường L được trải bê tông bằng phẳng, có hai chiều đường được ngăn bằng dải phân cách cứng, lòng đường tại đoạn mở dải phân cách rộng 1640cm. Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn mở dải phân cách của đường L, trên chiều đường hướng từ đường L đi Quốc lộ A, lòng chiều đường rộng 750cm; đoạn mở dải phân cách rộng 8900cm, tại đầu đoạn mở dải phân cách phía Đông có cột gắn biển cảnh báo P.102 "Cấm đi ngược chiều", đầu đoạn mở dải phân cách phía T2 không có biển cảnh báo.

Tiến hành mở rộng hiện trường dọc theo chiều đường xảy ra tai nạn: Cách đầu dải phân cách phía Tây về phía Tây 7234cm là biển cảnh báo 207b "Giao nhau với đường không ưu tiên bên phải".

Lấy cột gắn biển cảnh báo P.102 "Cấm đi ngược chiều" tại đầu đoạn mở dải phân cách phía Đông làm mốc (gọi là A), đường thẳng ảo đi qua A vuông góc với trục đường (gọi là D). Lấy mép đường phía Bắc làm mép chuẩn (gọi là B).

Chọn dãy số tự nhiên có số thứ tự từ 1 đến 6 đặt làm vị trí ghi nhận các dấu vết, tử thi, phương tiện trên hiện trường. Tiến hành khám nghiệm hiện trường theo chiều từ hướng Đông đến hướng Tây ghi nhận như sau:

Vị trí số (1): Vết cà trượt không liên tục, không rõ hình trên mặt đường dài 2380cm, vị trí rộng nhất có kích thước 58cm, vết có chiều từ hướng Đông đến hướng Tây, đầu vết cách D về hướng Tây là 3398cm, cách B về hướng Nam 260cm; cuối vết trùng với vị trí tiếp xúc giữa mặt bên trái xe đạp và mặt đường cách B về hướng Bắc 58cm.

Vị trí số (2): Vết màu nâu đỏ (nghi tổ chức cơ thể người, máu) không liên tục, không rõ hình bám dính trên mặt đường dài 2047cm, vị trí rộng nhất có kích thước 205cm, vết có chiều từ hướng Đông đến hướng Tây, đầu vết cách B về hướng Nam 315cm, cách đầu vị trí số (1) về hướng Tây 278cm; cuối vết trùng với vị trí tiếp xúc giữa cụm lốp bên trái hàng lốp thứ 3 (tính từ đuôi thùng lên phía đầu thùng) của sơmi rơmóoc biển kiểm soát 35R-013.13 và mặt đường, cách B về hướng Bắc 227cm.

Vị trí số (3): Tử thi là nam giới trong trạng thái nằm úp trên mặt đường, thân người dọc theo hướng Bắc - N, đầu quay hướng N1, đỉnh đầu cách B về hướng

Nam 442cm, cách đầu vị trí số (2) về hướng Tây 460cm; gót chân trái cách B về hướng Nam 304cm.

Vị trí số (4): Vết tỳ trượt màu đen (dạng cao su) không rõ hình, bám dính trên mặt đường kích thước 1695cmx58cm, vết có chiều từ hướng Đông đến hướng Tây, đầu vết cách B về hướng Nam 265cm, cách đỉnh đầu vị trí số (3) về hướng Tây 270cm; cuối vết trùng với vị trí tiếp xúc giữa cụm lốp bên trái hàng lốp thứ 3 (tính từ đuôi thùng xe lên phía trên) của sơmi rơmoóc biển kiểm soát 35R-013.13 và mặt đường, cách B về hướng Bắc 227cm.

Vị trí số (5): Xe ôtô biển kiểm soát 35C-064.06 kéo theo sơmi rơmoóc biển kiểm soát 35R-013.13, dừng trên mặt đường, đầu xe quay hướng Tây, thùng sơmi rơmoóc quay hướng Đông, vị trí tiếp xúc giữa lốp bên phải của hàng lốp trên cùng xe ôtô với mặt đường cách B về hướng Nam 11cm; vị trí tiếp xúc giữa lốp ngoài cùng bên phải của hàng lốp sau cùng sơmi rơmoóc biển kiểm soát 35R-013.13 và mặt đường, cách B về hướng Nam 35cm.

Vị trí số (6): Xe đạp nằm đổ nghiêng bên trái trên mép đường phía Bắc; đuôi xe nằm ở lề đường, quay hướng B; đầu xe nằm trên mặt đường, ở phía dưới mặt lăn cụm lốp bên phải hàng lốp thứ 2 (tính từ đuôi thùng xe lên phía trên) sơmi rơmóoc biển kiểm soát 35R-013.13. Trục bánh trước cách B về hướng Nam 60cm, trục bánh sau cách B về hướng Bắc 58cm.

Kết luận giám định số 4682/KLGĐTT-PC09 ngày 08/12/2025 của Phòng K, Công an tỉnh T, kết luận: Ông Trần Văn X chết do đa chấn thương.

Kết luận giám định số 4717/KL-KTHS ngày 09/12/2025 của Phòng K, Công an tỉnh T, kết luận:

- Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt trước ốp nhựa mặt nạ cách thành xe bên phải 84cm xe ôtô đầu kéo BKS 35C-064.06 kéo theo sơmi rơmoóc BKS 35R-013.13 với mặt trước ngoài ốp cao su tay nắm bên phải xe đạp.

- Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà trượt số (1) trong đoạn mở của dải phân cách cứng được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, trên chiều đường bên phải theo hướng từ Đông sang T.

- Tại thời điểm xảy ra va chạm, xe đạp có chiều hướng chuyển động gần vuông góc từ trái qua phải so với hướng chuyển động của xe ôtô đầu kéo BKS 35C-064.06 kéo theo sơmi rơmoóc BKS 35R-013.13.

- Không đủ cơ sở xác định tốc độ di chuyển của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra va chạm.

- Không phát hiện dấu vết va chạm của hai phương tiện với người, phương tiện, đồ vật khác.

Kết luận giám định số 9339/KL-KTHS ngày 12 tháng 12 năm 2025 của V, Bộ C1, kết luận: Trong mẫu máu của Trần Văn X (ký hiệu M1) và Đinh Văn B (ký hiệu M1) gửi giám định không tìm thấy ethanol (cồn).

Kết luận giám định số 9343/KL-KTHS ngày 25 tháng 12 năm 2025 của V, Bộ C1, kết luận: Không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy trong mẫu máu ghi thu của Đinh Văn B, Trần Văn X gửi giám định.

Về giá trị thiệt hại: 01 chiếc xe đạp do ông Trần Văn X điều khiển bị hư hỏng do tai nạn, cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành làm việc xác định giá trị tài sản bị hư hỏng và phía đại diện chủ sở hữu hợp pháp không yêu cầu bồi thường thiệt hại; xét thấy việc định giá tài sản không ảnh hưởng đến bản chất vụ án nên cơ quan điều tra không yêu cầu định giá tài sản là có căn cứ.

Kết luận giám định số 129/KL-KTHS ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Phòng K, Công an tỉnh T, kết luận:

- Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp video lưu trong mẫu gửi giám định.

- Trích xuất 13 (mười ba) ảnh từ các tệp video gửi giám định.

Các tình tiết khác có liên quan trong vụ án:

Đối với ông Trần Văn X điều khiển xe đạp chuyển hướng để sang đường không đảm bảo an toàn vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Trật tự, An toàn giao thông đường bộ, do ông X đã chết nên không xem xét trách nhiệm.

Đối với Đinh Văn B điều khiển xe ôtô BKS 35C-064.06 kéo theo sơmi rơmoóc BKS 35R-013.13 tham gia giao thông không thắt dây đai an toàn đã vi phạm vào điểm k khoản 3 Điều 6 Nghị định 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông, cơ quan điều tra chuyển hồ sơ đến Phòng C2, Công an tỉnh T để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu, xử lý vật chứng: Tạm giữ 01 xe ôtô nhãn hiệu HOWO màu nâu BKS 35C-064.06 kéo sơmi rơmoóc nhãn hiệu CIMC màu xanh BKS 35R-013.13 và các giấy tờ liên quan của xe trên; 01 xe đạp nhãn hiệu WINDOUS màu đen đã bị hư hỏng; sau khi làm rõ nguồn gốc các phương tiện xác định không phải thuộc vật chứng của vụ án nào khác cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định trả các phương tiện, giấy tờ xe có liên quan cho chủ phương tiện, người đại diện theo quy định; Giấy phép lái xe hạng CE, số 310158012843 tại thời điểm xảy ra đã nộp cho cơ quan có thẩm quyền để thủ tục cấp mới nên không tiến hành tạm giữ.

Về dân sự: Đinh Văn B đã bồi thường dân sự cho đại diện hợp pháp của bị hại Trần Văn X với số tiền 240.000.000 đồng, sau khi thỏa thuận bồi thường, các bên không yêu cầu, khiếu nại hay thắc mắc gì.

Cáo trạng số 41/CT-VKSKV6 ngày 21 tháng 01 năm 2026 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Thanh Hóa truy tố bị cáo Đinh Văn B về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 17^h45’ ngày 02/12/2025, Đinh Văn B điều khiển xe ôtô đầu kéo BKS 35C-064.06 kéo theo sơmi rơmoóc BKS 35R-013.13, khi đi đến ngã tư nơi giao nhau giữa đường L với đường T, do sử dụng điện thoại trong lúc điều khiển xe ôtô, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ ở nơi có biển cảnh báo nguy hiểm, dẫn đến phần đầu xe ôtô BKS 35C-064.06 va chạm vào xe đạp do ông Trần Văn X điều khiển phía trước cùng chiều đang chuyển hướng về phải để sang đường; hậu quả làm ông Trần Văn X tử vong.

Do đó giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh nêu trên; sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân người phạm tội; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; đề nghị tuyên bố bị cáo Đinh Văn B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; áp dụng hình phạt đối với bị cáo 15 tháng tù đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về bồi thường dân sự các bên đã bồi thường xong, không yêu cầu gì thêm nên không xét và buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố, đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa; bị cáo nói lời nói sau cùng gia đình bị cáo hiện nay rất khó khăn, bố vợ của bị cáo là người bị nhiễm chất độc hóa học nên các con của bị cáo và vợ bị di chứng nên đau yếu thường xuyên, bố bị cáo già yếu, mẹ bị bệnh tai biến, bị cáo là lao động chính nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất và được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các lời khai của người đại diện của bị hại trong vụ án, Biên bản khám nghiệm hiện trường, các tài

liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17^{h}45’ ngày 02/12/2025 Đinh Văn B (có giấy phép lái xe hợp pháp), điều khiển xe ôtô đầu kéo BKS 35C-064.06 kéo theo sơmi rơmoóc BKS 35R-013.13 của Công ty TNHH L1 đến địa phận thuộc tổ dân phố E B, phường Q, tỉnh Thanh Hóa, nơi ngã tư giao nhau giữa đường L với đường T, do sử dụng điện thoại trong lúc điều khiển xe ôtô, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ ở nơi có biển cảnh báo nguy hiểm (Biển W207b), dẫn đến phần đầu xe ôtô BKS 35C-064.06 va chạm vào xe đạp do ông Trần Văn X điều khiển phía trước cùng chiều đang chuyển hướng về phải để sang đường làm ông Trần Văn X chết tại chỗ.

Xác định lỗi là bị cáo Đinh Văn B điều khiển phương tiện tham gia giao thông do sử dụng điện thoại trong lúc điều khiển xe ôtô, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ ở nơi có biển cảnh báo nguy hiểm, nơi đường bộ giao nhau, vi phạm khoản 6 Điều 9 và điểm b, d khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự, An toàn giao thông đường bộ năm 2024.

Hành vi của bị cáo Đinh Văn B vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng, làm chết người đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm, hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất của vụ án thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Văn B đã xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn giao thông đường bộ, sự an toàn về tính mạng của người khác, được pháp luật bảo vệ; bị cáo điều khiển phương tiện giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ nhưng không chấp hành quy định biển báo, tốc độ tham gia giao thông tại ngã tư giao nhau có biển cảnh bảo nguy hiểm, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm, có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục bị cáo và giáo dục chung cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đầu thú; bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả xảy ra; bị cáo có bố là ông Đinh Văn L (Đinh Văn N2) là quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, mẹ là bà Lê Thị N tham gia dân công hỏa tuyến; ông Phạm Ngọc C bố vợ bị cáo là người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; bị hại cũng có lỗi khi tham gia giao thông, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, do đó cần lượng giảm cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt và có khả năng tự cải tạo,

việc cho họ hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú là phù hợp với quy định của Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-TANDTC ngày 10/7/2025 của Tòa án nhân dân tối cao về Nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về bồi thường dân sự: Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu gì thêm nên không xét.

[8] Đối với xe ôtô nhãn hiệu HOWO màu nâu BKS 35C-064.06, kéo sơmi rơmoóc nhãn hiệu CIMC màu xanh BKS 35R-013.13 và các giấy tờ liên quan của xe trên; 01 xe đạp nhãn hiệu WINDOUS màu đen, sau khi xác định rõ chủ sở hữu, nguồn gốc phương tiện, xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên cơ quan điều tra đã trả lại phương tiện, giấy tờ phương tiện cho chủ sở hữu hợp pháp và người đại diện hợp pháp theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn B phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn B **15** (*Mười lăm*) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **30** (*Ba mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách giao bị cáo Đinh Văn B cho Ủy ban nhân dân phường Đ, tỉnh Ninh Bình để giám sát và giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Án phí: Buộc bị cáo Đinh Văn B chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thi người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 6 - Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Thắng